

## ĐỀ ÁN

### Về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Yên Bài, thành phố Hà Nội

#### I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Thôn là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, không phải là cấp hành chính; là nơi trực tiếp tổ chức sinh hoạt cộng đồng, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm an ninh, trật tự và thực hiện các phong trào thi đua tại địa bàn dân cư.

Sau quá trình phát triển nông thôn mới, biến động dân cư, phát triển các khu du lịch, khu dân cư mới và việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hiện trạng các thôn trên địa bàn xã Yên Bài có nhiều thay đổi. Các thôn có quy mô nhỏ, chưa phù hợp với tiêu chuẩn, điều kiện tổ chức theo quy định.

Việc xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Yên Bài là cần thiết nhằm tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, bảo đảm phù hợp với quy mô số hộ, dân số, ranh giới, hạ tầng, truyền thống cộng đồng và yêu cầu quản trị cơ sở trong giai đoạn mới.

##### 1. Cụ thể hóa và thực hiện chủ trương:

- Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;
- Nghị định số 185/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.
- Văn bản số 2341/UBND-NC ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

- Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 06/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/ĐU ngày 11/6/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ xã về lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã trong thực hiện Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã Yên Bài, thành phố Hà Nội;

- Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 11/6/2026 của UBND xã Yên Bài về việc thực hiện sáp nhập thôn trên địa bàn xã Yên Bài.

## 2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn:

Thực hiện Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH 15 được Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thông qua ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp Đơn vị hành chính cấp xã thành phố Hà Nội, UBND xã Yên Bài được thành lập từ 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập 02 xã Yên Bài và xã Vân Hòa và một phần diện tích xã Thạch Hòa (huyện Thạch Thất cũ); bao gồm 22 thôn.

Theo quy định tại Nghị định số 185/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 06/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội, quy mô thôn có từ 500 hộ trở lên. Đối chiếu 22 thôn trên địa bàn xã 22/22 thôn có dưới 500 hộ.

Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới: Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống, giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, dân tộc; tạo động lực cho các đơn vị xã chủ động trong việc sắp xếp, bố trí cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ ở cơ sở thôn và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

## II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
  - Luật Thủ đô năm 2024;
  - Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;
  - Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;
  - Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
  - Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
  - Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 14/04/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
  - Văn bản số 2341/UBND-NC ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;
- Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 06/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;
  - Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/ĐU ngày 11/6/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ xã về lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã trong thực hiện Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã Yên Bài, thành phố Hà Nội;
  - Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 11/6/2026 của UBND xã Yên Bài về việc thực hiện sáp nhập thôn trên địa bàn xã Yên Bài.

- Tình hình thực tiễn về dân số, số hộ, ranh giới, hạ tầng kỹ thuật, thiết chế văn hóa, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn xã Yên Bài.

Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong quá trình xây dựng, trình, quyết định Đề án thì Ủy ban nhân dân xã Yên Bài có trách nhiệm cập nhật, hoàn thiện hồ sơ bảo đảm phù hợp quy định hiện hành tại thời điểm trình Hội đồng nhân dân xã Yên Bài xem xét, quyết định.

### **III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Sắp xếp thôn trên địa bàn xã Yên Bài theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp tiêu chuẩn, điều kiện tổ chức theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, phù hợp quy mô dân cư, ranh giới, hạ tầng, truyền thống cộng đồng và yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư; tạo thuận lợi trong tuyên truyền, vận động Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, nếp sống văn minh và chuyển đổi số ở cơ sở.

Tạo cơ sở kiện toàn tổ chức đảng, Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố sau sắp xếp.

Khuyến khích việc sáp nhập thôn để thành lập thôn mới, nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của thôn.

#### **2. Yêu cầu**

Bám sát quy định của pháp luật, chỉ đạo của Trung ương, Thành phố và tình hình thực tiễn của xã Yên Bài; bảo đảm công khai, dân chủ, thận trọng, có sự đồng thuận của Nhân dân.

Không sắp xếp cơ học, không chạy theo chỉ tiêu giảm số lượng; phải đánh giá đầy đủ tác động về quản lý dân cư, hạ tầng, thiết chế văn hóa, tổ chức đảng, Mặt trận, đoàn thể, an ninh trật tự, phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng và lịch sử cộng đồng dân cư.

Gắn sắp xếp thôn với phương án bố trí, kiện toàn người hoạt động không chuyên trách; giải quyết chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia theo quy định; không để phát sinh khiếu nại, kiến nghị phức tạp.

Việc sáp nhập thôn năm 2026 yêu cầu phải được trên 50% cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình đồng thuận; tổ chức đúng quy trình theo quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong việc thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp và đảm bảo ổn định các điều kiện về tự nhiên, lịch sử, văn hoá và đời sống của nhân dân.

#### **IV. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP**

1. Việc sắp xếp thôn được thực hiện căn cứ vào hiện trạng tổ chức cộng đồng dân cư, quy mô số hộ, dân số, ranh giới, điều kiện hạ tầng và yêu cầu quản lý thực tế; không mặc định loại hình thôn theo tên gọi đơn vị hành chính là xã.

2. Việc đối chiếu tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình phải thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP: thôn phải có từ 500 hộ gia đình trở lên; trường hợp có yếu tố đặc thù thì rà soát, thuyết minh cụ thể theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và hướng dẫn theo Nghị quyết của HĐND Thành phố đã thông qua.

3. Việc sắp xếp thôn là sắp xếp tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, không làm thay đổi địa giới hành chính xã Yên Bái; không làm thay đổi thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã Yên Bái; không làm phát sinh thủ tục bắt buộc điều chỉnh giấy tờ của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Ưu tiên sáp nhập các thôn liền kề, có ranh giới tiếp giáp, giao thông thuận lợi, dân cư có sự gắn kết về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, sinh hoạt cộng đồng. Việc thực hiện sắp xếp tạo nhiều thuận lợi do yếu tố tự nhiên, lịch sử, văn hóa, tạo sự thuận tiện cho nhân dân;

5. Không sắp xếp cơ học đối với địa bàn có yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, làng nghề, an ninh trật tự hoặc bị chia cắt bởi sông, hồ, đường giao thông lớn, khu công nghiệp, khu đô thị nếu việc sắp xếp làm giảm hiệu quả quản lý và tự quản cộng đồng.

6. Tên gọi thôn sau sắp xếp phải ngắn gọn, dễ nhớ, phù hợp truyền thống lịch sử, văn hóa, địa danh, không trùng lặp trong cùng xã Yên Bái, không gây nhầm lẫn trong quản lý; việc giữ tên gọi bằng số thứ tự đối với địa bàn đã ổn định cần được thuyết minh rõ để tránh xáo trộn không cần thiết.

7. Việc sắp xếp phải lấy ý kiến Nhân dân tại các thôn chịu tác động trực tiếp; kết quả lấy ý kiến phải được tổng hợp đầy đủ, công khai, tiếp thu, giải trình rõ ràng.

8. Tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý của chính quyền xã; kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư.

9. Khuyến khích việc sáp nhập cơ học các thôn đảm bảo giữ nguyên trạng hiện trạng diện tích dân số của thôn. Thực hiện việc sắp xếp các thôn không đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; thôn sau sắp xếp có quy mô phù hợp, đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn của thôn theo quy định

10. Việc sắp xếp thôn chỉ thực hiện trong các trường hợp cần thiết và phải bảo đảm các điều kiện phù hợp với các quy hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt; bảo đảm lợi ích chung của quốc gia, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương xã; phát huy tiềm năng, lợi thế nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của từng địa phương; bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

11. Việc sắp xếp phải gắn với yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương xã, bảo đảm giảm số lượng đầu mối, tăng quy mô thôn hợp lý, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương và chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

## **V. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG THÔN**

### **1. Lịch sử hình thành và phát triển các thôn**

#### **1.1. Đối với các thôn thuộc xã Vân Hòa cũ**

- Trước Cách Mạng tháng 8, huyện Tùng Thiện gồm 8 tổng. Là gồm các địa bàn: Địa bàn xã Hòa thuận thuộc tổng La Gián, huyện Tùng Thiện, tỉnh Sơn Tây; gồm các thôn Đồng Đồi, Đồng Chay, Đồng Mò, Đồng Đàm, La Gián; Địa bàn Vân Mộng gồm 4 xóm: Rùa, Xoan, Nghe, Bơn thuộc tổng Mỹ Khê và 7 xóm: Muông, Giò Dao, Cháu, Đồng Vàng, Chám, Gốc Đa, Bẩn thuộc Tổng Bồi Sơn.

- Sau Cách Mạng tháng 8 năm 1945, xã Hòa Thuận được thành lập trên cơ sở tổng La Gián: gồm các thôn: La Gián, Đồng Chay, Đồng Đồi, Đồng Mò, Đồng Đàm; Tổng Mỹ Khê giải thể thành xã Tân Lĩnh; Tổng Bồi Sơn giải thể chia tách thành 2 xã: Kim Sơn và Xã Yên Bài. Trong đó có Địa bàn Vân Mộng gồm 11 xóm: gồm Rùa, Xoan, Nghe, Bơn thuộc xã Tân Lĩnh; 7 xóm: Muông, Giò Dao, Cháu, Đồng Vàng, Chám, Gốc Đa, Bẩn thuộc xã Kim Sơn.

- Ngày 18/11/1958 chia 2 xã Kim Sơn và Tân Lĩnh thành 4 xã: Kim Sơn, Yên Sơn, Tân Lĩnh, Vân Sơn. Xã Vân Sơn gồm các xóm: Muồng, Đồng Vàng, Nghe, Rùa, Xoan, Bon, Góc Đa, Bận.

- Năm 1963, Thôn La Gián sáp nhập vào xã Cổ Đô, huyện Tùng Thiện, tỉnh Sơn Tây. Xã Hòa Thuận gồm các thôn: Đồng Đồi, Đồng Mò, Đồng Đàm, Đồng Chay.

- Ngày 18/12/1976 xã Vân Sơn và xã Hòa Thuận sáp nhập thành xã Vân Hòa thuộc Huyện Ba Vì, tỉnh Hà Sơn Bình. Xã Vân Hòa gồm 11 thôn: Thôn Nghe, Rùa, Bon, Bận, Đồng Chay, Muồng Phú Vàng, Muồng Voi, Muồng Cháu, Đa Cuồng, Mò Đồi.

- Ngày 25/12/2015, 02 thôn Xuân Hòa, Hòa Trung từ Trung tâm Nghiên cứu bò và đồng cỏ Ba Vì về Vân Hòa.

Đến tháng 12/2017 xã Vân Hòa ổn định địa giới hành chính với 14 thôn, cụ thể như sau:

1. Thôn Bon được hình thành từ lâu đời.
2. Thôn Muồng Voi trước năm 1975 thôn Muồng Voi được gọi là Làng Muồng đến năm 1995 sáp nhập với xóm Đồi Voi nên đổi tên thành thôn Muồng Voi.
3. Thôn Đa Cuồng trước năm 1954, thôn được gọi là làng Góc Đa, đến năm 1996 sát nhập Góc Đa với làng Cuồng lấy tên là thôn Đa Cuồng.
4. Thôn Muồng Cháu thành lập năm 1997, trên cơ sở sát nhập xóm Muồng, Xóm Gò Dao và Xóm Cháu.
5. Thôn Nghe được thành lập từ xa xưa.
6. Thôn Xoan được thành lập từ xa xưa, trước là xóm Xoan.
7. Thôn Bận có từ xa xưa, trước là xóm Bận.
8. Thôn Đồng Chay được hình thành từ rất lâu đời.
9. Thôn Mò Đồi được thành lập từ năm 1995 từ 2 đội Đồng Đồi và Đồng Mò.
10. Thôn Rùa có lịch sử hình thành từ lâu đời. Đến năm 2013 thôn chia thành nhiều xóm nhỏ: Xóm Luồng, Xóm Đình, xóm Trên, xóm Dưới.
11. Thôn Muồng Phú Vàng được thành lập từ năm 1995 trên cơ sở sát nhập 3 xóm: Ấp Phú, Muồng I, Đồng Vàng.
12. Thôn Việt Hòa được thành lập năm 2008, sau khi giải thể Nông trường hữu nghị Việt Nam – Mông Cổ sáp nhập về xã Vân Hòa.

13. Thôn Xuân Hòa và Thôn Hòa Trung được chuyển về từ năm 2015 từ Trung tâm Nghiên cứu bò và đồng cỏ Ba Vì.

## **1.2. Đối với xã Yên Bài cũ**

- Trước Cách Mạng tháng 8 xã Yên Bài thuộc tổng Bối Sơn, huyện Tùng Thiện, tỉnh Sơn Tây. Năm 1965, tỉnh Hà Đông và tỉnh Sơn Tây thành đơn vị hành chính mới lấy tên là tỉnh Hà Tây, xã Yên Bài thuộc huyện Tùng Thiện, tỉnh Hà Tây. Năm 1968 hợp nhất huyện Bất Bạt, Quảng Oai, Tùng Thiện thành lập huyện Ba Vì, xã Yên Bài thuộc huyện Ba Vì tỉnh Hà Tây. Năm 1979, Ba Vì cùng 5 huyện thị của tỉnh Hà Sơn Bình sáp nhập vào thành phố Hà Nội, xã Yên Bài thuộc huyện Bà Vì, thành phố Hà Nội. Năm 1991, tỉnh Hà Sơn Bình chia thành thành 2 đơn vị hành chính tái lập 2 tỉnh Hà Tây và Hòa Bình, huyện Ba Vì được chuyển trả về tỉnh Hà Tây, xã Yên Bài lại thuộc huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây. Năm 2008 xã Yên Bài trực thuộc huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Xã Yên Bài ổn định địa giới hành chính với 08 thôn, cụ thể như sau:

+ Thôn Mít Mái, thôn Quýt, thôn Chóng, thôn Bài, thôn Muối được hình thành từ xa xưa.

+ Thôn Quảng Phúc, Phú Yên, Việt Yên được hình thành trên cơ sở đất nông trường.

- Thực hiện Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH 15 được Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thông qua ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp Đơn vị hành chính cấp xã thành phố Hà Nội, UBND xã Yên Bài được thành lập từ 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập 02 xã Yên Bài và xã Vân Hòa và một phần diện tích xã Thạch Hòa (huyện Thạch Thất cũ); bao gồm 22 thôn.

## **2. Khái quát đặc điểm địa bàn**

Xã Yên Bài có diện tích tự nhiên 68.3 km<sup>2</sup>, dân số hiện sinh sống trên địa bàn khoảng 22.200 người, 5317 hộ gia đình. Trên địa bàn hiện có 22 thôn, trong đó có 22 thôn và không có tổ dân phố. Địa bàn có các khu vực dân cư truyền thống, có tuyến giao thông chính và các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, an ninh trật tự như sau: 16/22 thôn hưởng chế độ chính sách vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Có 20 thôn có câu lạc bộ công chiêng Mường hoạt động thường xuyên, duy trì bảo tồn, giữ gìn và phát triển tốt văn hóa Mường trong cộng đồng.

- Quy mô hộ gia đình: 5317 hộ. Trong đó: Số lượng thôn có dưới 500 hộ gia đình: 22 thôn. Không có thôn từ 500 hộ dân trở lên.

- Quy mô dân số: Tính đến thời điểm ngày 01/06/2026, quy mô dân của xã Yên Bài là 22.221 người, 5317 hộ gia đình (theo hướng dẫn tại văn bản số 4027/CATP-PC06 ngày 08/6/2026 của Công an thành phố Hà Nội). Trong đó, có 45% là người dân tộc thiểu số.

- Diện tích tự nhiên: Diện tích tự nhiên của xã Yên Bài là 68.08 km<sup>2</sup>.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng: 16/22 thôn (*hưởng chế độ chính sách theo Quyết định số 782/QĐ- UBND ngày 13/02/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về phê duyệt danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030*).

- Các điều kiện khác (cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa, kinh tế - xã hội...): Trên toàn xã, hiện có 22/22 có nhà văn hóa, được đầu tư đảm bảo trang thiết bị cơ bản, có 20/22 thôn có đủ không gian đảm bảo sinh hoạt cho nhân dân, có khu vui chơi, 02 nhà văn hóa xuống cấp. Các thiết chế văn hoá được tăng cường, có các tủ sách pháp luật đặt tại các nhà văn hoá thôn thuận tiện cho việc tra cứu và tìm hiểu chính sách pháp luật của cán bộ, nhân dân. Phong trào xây dựng gia đình văn hoá, thôn văn hoá được quan tâm phát triển mạnh. Số hộ đạt gia đình văn hoá hàng năm đạt từ 98% trở lên; có 22/22 thôn đạt danh hiệu văn hoá. Có 20 thôn có câu lạc bộ công chiêng Mường hoạt động thường xuyên, duy trì bảo tồn, giữ gìn và phát triển tốt văn hoá Mường trong cộng đồng.

- Số lượng, chất lượng, hiệu quả hoạt động các tổ chức chính trị: Mỗi thôn đều có các tổ chức chính trị đảm bảo hoạt động.

- Số lượng, chất lượng, hiệu quả hoạt động của người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

Thành phần gồm: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận. Số lượng tổng số 44 người (Bí thư chi bộ - kiêm TBCTMT: 21 người; Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người; Trưởng thôn: 21 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 01).

Chất lượng, hiệu quả hoạt động: Cơ bản thực hiện đảm bảo chất lượng và hiệu quả hoạt động ở cơ sở thôn. Năm 2025 các chi bộ thôn, Ban công tác mặt trận đều được hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của các thôn trên toàn xã: Trong những năm qua, xã Yên Bài đã nỗ lực vươn lên, tạo những bước chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội. Đời sống của Nhân dân không ngừng được nâng cao và phát triển toàn diện. Kinh tế - xã hội xã

Yên Bái ngày càng phát triển, nhiều chỉ tiêu tăng gấp nhiều lần so với kế hoạch đặt ra, văn hóa được gìn giữ và bảo tồn, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững và ổn định. Đến nay, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của xã đã có nhiều thay đổi và chuyển biến tích cực theo hướng đồng bộ, bền vững. Bên cạnh đó, việc đầu tư cho các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục ngày càng được quan tâm. Hệ thống trạm y tế cơ bản đã và đang được đầu tư đồng bộ; các di tích lịch sử văn hóa cũng đang được triển khai tu bổ, tôn tạo nhằm bảo tồn và phát huy giá trị; hệ thống trường học các cấp trên địa bàn cũng từng bước được đầu tư đạt chuẩn theo kế hoạch. Đến nay, xã đã đạt được nhiều thành tựu toàn diện trong tất cả các lĩnh vực, kinh tế tăng trưởng khá, thu ngân sách vượt kế hoạch thành phố giao, thu nhập bình quân đầu người gia tăng đáng kể. Công tác an sinh xã hội thực hiện kịp thời, đúng quy định, giảm nghèo bền vững.

### 3. Hiện trạng số lượng, quy mô

TT	Tên thôn/TDP	Loại hình	Số hộ	Dân số	Diện tích (km <sup>2</sup> )	Đặc điểm địa bàn	Định hướng
1	Thôn Việt Yên	Thôn	184	742	0.2263	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
2	Thôn Việt Hòa	Thôn	287	1074	0.1348	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
3	Thôn Xuân Hòa	Thôn	224	686	0.1654	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
4	Thôn Hòa Trung	Thôn	270	760	0.343	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
5	Thôn Phú Yên	Thôn	345	1122	0.2973	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
6	Thôn Quảng Phúc	Thôn	309	938	0.9322	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
7	Thôn Mít Mái	Thôn	266	1094	0.271	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
8	Thôn Muối	Thôn	306	1239	0.321	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
9	Thôn Quýt	Thôn	259	1129	0.8568	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
10	Thôn Chóng	Thôn	246	1013	0.4155	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
11	Thôn Bài	Thôn	268	1092	0.1956	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
12	Thôn Muồng Voi	Thôn	208	882	0.2713	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
13	Thôn Muồng Cháu	Thôn	378	1671	0.989	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
14	Thôn Rùa	Thôn	121	785	0.1881	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
15	Thôn Xoan	Thôn	184	805	0.190	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
16	Thôn Nghe	Thôn	206	816	0.304	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
17	Thôn Bận	Thôn	219	884	0.0787	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
18	Thôn Muồng Phú Vàng	Thôn	326	1435	0.156	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
19	Thôn Đồng Chay	Thôn	185	743	0.0558	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
20	Thôn Đa Cuồng	Thôn	155	701	0.0811	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
21	Thôn Bon	Thôn	125	556	0.1174	Dân cư truyền thống	Sắp xếp
22	Thôn Mò Đồi	Thôn	250	1069	0.1839	Dân cư truyền thống	Sắp xếp

#### 4. Bảng đối chiếu tiêu chí và định hướng xử lý

TT	Tên thôn/TDP	Loại hình	Số hộ hiện có	Tiêu chuẩn áp dụng	Đạt/ chưa đạt	Phương án xử lý	Lý do
1	Thôn Việt Yên	Thôn	184	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
2	Thôn Việt Hòa	Thôn	287	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
3	Thôn Xuân Hòa	Thôn	224	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
4	Thôn Hòa Trung	Thôn	270	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
5	Thôn Phú Yên	Thôn	345	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
6	Thôn Quảng Phúc	Thôn	309	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
7	Thôn Mít Mái	Thôn	266	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
8	Thôn Muối	Thôn	306	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
9	Thôn Quýt	Thôn	259	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
10	Thôn Chóng	Thôn	246	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
11	Thôn Bài	Thôn	268	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
12	Thôn Muồng Voi	Thôn	208	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
13	Thôn Muồng Cháu	Thôn	378	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
14	Thôn Rùa	Thôn	121	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
15	Thôn Xoan	Thôn	184	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
16	Thôn Nghe	Thôn	206	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
17	Thôn Bận	Thôn	219	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
18	Thôn Muồng Phú Vàng	Thôn	326	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
19	Thôn Đồng Chay	Thôn	185	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ

20	Thôn Đa Cuồng	Thôn	155	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
21	Thôn Bon	Thôn	125	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
22	Thôn Mồ Đồi	Thôn	250	Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	Chưa đạt	Sáp nhập	Chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ
	<b>TỔNG</b>		<b>5317</b>				

*Ghi chú: Số liệu do Công an xã Yên Bài phối hợp với thôn cung cấp*

### **5. Hiện trạng tổ chức hệ thống chính trị và người hoạt động không chuyên trách**

UBND xã rà soát số chi bộ, Ban công tác Mặt trận, chi hội phụ nữ, cựu chiến binh, nông dân, đoàn thanh niên, tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng và người hoạt động không chuyên trách tại từng thôn. Việc sắp xếp phải đồng thời có phương án kiện toàn tổ chức, nhân sự sau sắp xếp, bảo đảm không bỏ trống địa bàn, không gián đoạn công tác lãnh đạo, quản lý, vận động Nhân dân ở cơ sở.

<b>Chức danh/Nội dung</b>	<b>Hiện có</b>	<b>Sau sắp xếp</b>	<b>Tăng/giảm</b>	<b>Ghi chú</b>
Trưởng thôn	22	9	Giảm 13	
Bí thư chi bộ	21	9	Giảm 12	
Trưởng ban công tác Mặt trận	21	9	Tăng 8	
Người hoạt động không chuyên trách khác theo quy định	0	10	Tăng 10	1 thôn trên 800 hộ có 2 phó thôn
Nhà văn hóa/điểm sinh hoạt cộng đồng	22	9	Giảm 13	

## **VI. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN**

### **1. Tiêu chí quy mô số hộ gia đình của thôn**

- Tiêu chuẩn: Thôn phải có từ 500 hộ gia đình trở lên;
- Đối với thôn có yếu tố đặc thù như thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn; địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sinh sống phân tán; khu vực quy hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư; khu dân cư biệt lập hoặc trường hợp đặc thù khác cần được xem xét trên cơ sở yêu cầu quản lý và điều kiện thực tế của địa bàn thì quy mô số hộ gia đình có thể thấp hơn quy định.

## 2. Tổng hợp phương án chung

Nội dung	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Tăng/giảm
Tổng số thôn	22	9	Giảm 13
Số người hoạt động không chuyên trách ở thôn	44	37	Giảm 7
Số chi bộ	22	9	Giảm 13
Số Ban công tác Mặt trận	22	9	Giảm 13

## 3. Phương án sáp nhập chi tiết

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp: là thôn giáp ranh nhau, có vị trí địa lý tương đồng (không có núi, đất rừng), có điều kiện tự nhiên và văn hóa tương đồng; thôn có yếu tố đặc thù thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn; địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sinh sống phân tán. Việc thực hiện sắp xếp sẽ có nhiều thuận lợi do yếu tố tự nhiên, lịch sử, văn hóa.

Thực hiện lựa chọn theo tên gọi lịch sử, tên gọi cũ của vùng theo từng thời kỳ, gắn với tích dân tộc Mường, tiếng Mường; sử dụng phương thức đặt tên theo đặc điểm địa lý/văn hóa; sử dụng tên cũ của thôn có tên gọi nổi tiếng, lịch sử lâu đời.

### - Phương án sáp nhập như sau:

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Phú Yên và Quảng Phúc thành thôn **Phúc Yên (654 hộ)**.

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Quýt – Chóng (Theo trục giao thông đường UBND Yên Bài cũ) thành thôn **Quýt (505 hộ)**

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Mít Mái, Muối, Bài (Theo trục giao thông Ba Vành – Suối Mơ) thành thôn **Bài (840 hộ)**.

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Việt Hòa và Việt Yên thành thôn **Việt Hòa (471 hộ)**.

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Hòa Trung và Xuân Hòa thành thôn **Xuân Trung (494 hộ)**.

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Rùa – Xoan – Nghe thành thôn **Vân Sơn (511 hộ)**.

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Muồng Voi- Muồng Cháu thành thôn **Muồng (586 hộ)**.

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Bơn, Đa Cuồng, Muồng Phú Vàng thành thôn **Phú Vàng (606 hộ)**.

+ Sáp nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Bặ – Mồ Đồi - Đòng Chay (theo lịch sử và đường giao thông liên thôn) thành thôn **Vân Hòa (654 hộ)**.

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

Kết quả: Sau sáp nhập số lượng 22 thôn sắp xếp còn 9 thôn, giảm 13 thôn. Trong đó có 7/9 thôn đảm bảo số hộ dân theo quy định (từ 500 hộ trở lên). Có 02 thôn chưa đạt số hộ dân (dưới 500 hộ) do đặc thù là vùng nông trường cũ, địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn với các thôn khác, dân cư sinh sống phân tán. Diện tích các thôn: 3 thôn có diện tích dưới 500 ha, 3 thôn từ 500 đến dưới 1000 ha, 3 thôn có diện tích trên 1000 ha.

## VII. VỀ RANH GIỚI, BẢN ĐỒ VÀ DỮ LIỆU DÂN CƯ

Phương án ranh giới thôn sau sắp xếp phải thể hiện được tuyến ranh giới, mốc nhận diện, tuyến đường ...; bảo đảm không bỏ sót hộ dân, không chùng lấn địa bàn quản lý.

Hồ sơ ranh giới có sơ đồ/bản đồ hiện trạng, sơ đồ/bản đồ sau sắp xếp kèm theo và bảng mô tả ranh giới bằng lời để thuận tiện trong công bố, bàn giao, lưu trữ và kiểm tra, cụ thể như sau:

STT	Tên gọi	Ranh giới phía Đông	Ranh giới phía Tây	Ranh giới phía Nam	Ranh giới phía Bắc	Mốc/tuyến nhận diện chính
1	<b>Thôn Yên Hòa</b>	Giáp thôn Lòng hồ, xã Đoài Phương	Giáp thôn Bặ, Đòng Chay, Đa Cuồng, Muồng Phú Vàng	Giáp Muối, Mít Mái	Giáp Xuân Hòa	Trục đường giao thông đường Tân Lĩnh - Yên Bái, đường đi Ba Vành - Suối Mơ
2	<b>Thôn Xuân Trung</b>	Giáp xã Tùng Thiện, Đoài Phương	Giáp thôn Nghe	Giáp Mồ Đồi	Giáp xã Tùng Thiện, xã Suối Hai	Trục đường giao thông đường Tân Lĩnh - Yên Bái; đi Vườn Quốc gia
3	<b>Thôn Phúc Yên</b>	Giáp Đoài Phương	Giáp Muối, Bài, Chóng	Giáp xã Yên Xuân, Hòa Lạc	Giáp xã Đoài Phương	Trục đường giao thông đường Tân Lĩnh - Yên Bái

4	<b>Thôn Bài</b>	Giáp Phú Yên, Quảng Phúc	Giáp thôn Muồng Châu, Muồng Voi	Giáp Quýt, Chóng	Giáp xã Đoài Phương, Việt Yên, Muồng Phú Vàng	Trục đường giao thông đường Tân Lĩnh - Yên Bài, đường đi Ba Vành - Suối Mơ
5	<b>Thôn Quýt</b>	Giáp Quảng Phúc	Giáp thôn Muồng Châu	Giáp xã Yên Xuân,	Giáp Bài, Mít Mái	Trục đường giao thông Ba Vành - Suối Mơ
6	<b>Thôn Muồng</b>	Giáp Mít Mái, Muồng Phú Vàng	Giáp xã Ba Vì	Giáp xã Yên Xuân, thôn Quýt	Giáp Rùa, Xoan	Trục đường giao thông du lịch Khoang Xanh - Suối Tiên
7	<b>Thôn Vân Sơn</b>	Giáp Hòa Trung, Mồ Đồi, Bón, Đa Cuồng	Giáp xã Ba Vì	Giáp Muồng Voi	Giáp xã Suối Hai	Trục đường giao thông Vườn Quốc gia đi Thiên sơn Suối ngà; đường UBND xã đi Thiên Sơn Suối Ngà
8	<b>Thôn Vân Hòa</b>	Giáp Xuân Hòa, Việt Hòa	Giáp Rùa, Xoan, Nghe, Bón, Đa Cuồng	Giáp Muồng Phú Vàng	Giáp Hòa Trung	Trục đường giao thông du lịch Khoang Xanh - Suối tiên; đường UBND xã đi Thiên sơn Suối Ngà
9	<b>Thôn Phú Vàng</b>	Giáp Bần, Đồng Chay, Việt Hòa	Giáp Rùa, Muồng Voi	Giáp Mít Mái	Giáp Mồ Đồi	Trục đường giao thông du lịch Khoang Xanh - Suối tiên; đường UBND xã đi Thiên sơn Suối Ngà

## VIII. PHƯƠNG ÁN KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ SAU SẮP XẾP

### 1. Kiến toàn tổ chức đảng, Mặt trận và các chi hội đoàn thể

- Đảng ủy xã chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát, kiến toàn chi bộ tại các thôn, sau sắp xếp; bảo đảm tổ chức đảng phù hợp với địa bàn dân cư mới, không làm gián đoạn công tác lãnh đạo ở cơ sở.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội rà soát, kiến toàn Ban công tác Mặt trận, chi hội, chi đoàn sau sắp xếp theo quy định, phù hợp điều lệ của từng tổ chức.

### 2. Phương án người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

#### 2.1. Hiện trạng người hoạt động không chuyên trách ở thôn

- Thành phần đối tượng: Trưởng thôn, Bí thư, Trưởng ban CTMT; không có Phó trưởng thôn.

- Số lượng hiện có: 44 người.

Trong đó: 21 người Bí thư kiêm Trưởng ban CTMT, 21 người là trưởng thôn, 1 người là Trưởng Ban CTMT, 1 người là Bí thư kiêm Trưởng thôn.

- Về độ tuổi: 7 người từ 30 tuổi đến 40 tuổi; 31 người từ trên 40 tuổi đến 60 tuổi, 6 người từ 60 tuổi trở lên;

- Về trình độ chuyên môn: Thạc sĩ 1, Đại học: 6, Cao đẳng: 3, còn lại Trung cấp và sơ cấp;

- Đảng viên: 42/44 người là đảng viên.

- Chế độ phụ cấp: Các đối tượng đều đang hưởng chế độ phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đúng theo quy định. Tổng kinh phí phụ cấp chi trả: 277.465.500đ/tháng; 3.329.586.000 đ/năm.

## 2.2. Phương án sắp xếp sau sáp nhập

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm các chức danh: Bí thư, Trưởng ban CTMT, Trưởng thôn, Phó trưởng thôn.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn không quá 05 người.

+ Bí thư chi bộ: 9 người;

+ Trưởng ban công tác mặt trận: 9 người;

+ Trưởng thôn: 9 người;

+ Phó trưởng thôn: 10 người (1 thôn có 02 phó thôn).

- Việc bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, uy tín, năng lực, kinh nghiệm, sự am hiểu địa bàn và yêu cầu kiêm nhiệm phù hợp; bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy trình lựa chọn, công nhận chỉ định theo quy định. Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố sau sắp xếp phải phù hợp Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Nghị quyết số 21/2026/NQ - HĐND của HĐND Thành phố và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Quỹ phụ cấp hằng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn

+ Đối với thôn có từ 800 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng, an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn đặc biệt khó khăn được áp dụng quỹ phụ cấp hằng tháng bằng 12,0 lần mức lương cơ sở, gồm mức quỹ phụ cấp theo quy định của Chính phủ và phần kinh phí tăng thêm do ngân sách Thành phố bảo đảm. Cơ cấu phụ cấp gồm:

Bí thư chi bộ: 2,8 lần mức lương cơ sở; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 2,8 lần mức lương cơ sở; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,4 lần mức lương cơ sở; Phó Trưởng thôn hoặc Phó Tổ trưởng tổ dân phố: 2,0 lần mức lương cơ sở/người, áp dụng đối với tối đa 02 người;

+ Đối với thôn không thuộc quy định trên được áp dụng quỹ phụ cấp hằng tháng bằng 9,0 lần mức lương cơ sở, gồm mức quỹ phụ cấp theo quy định của Chính phủ và phần kinh phí tăng thêm do ngân sách Thành phố bảo đảm. Cơ cấu phụ cấp gồm: Bí thư chi bộ: 2,5 lần mức lương cơ sở; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố: 2,5 lần mức lương cơ sở; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 2,15 lần mức lương cơ sở; 01 Phó Trưởng thôn hoặc 01 Phó Tổ trưởng tổ dân phố: 1,85 lần mức lương cơ sở.

+ Quỹ phụ cấp hằng tháng quy định tại khoản 1 Điều này là mức chi phụ cấp hằng tháng đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; không bao gồm kinh phí đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

+ Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm không quá 01 chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, tổ dân phố và được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm. Việc bố trí kiêm nhiệm và chi trả phụ cấp kiêm nhiệm phải bảo đảm đúng đối tượng, đúng chức danh, phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, đúng nguồn kinh phí và không vượt quá phạm vi chế độ, chính sách quy định.

- Kinh phí đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được thực hiện riêng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành; không tính trong quỹ phụ cấp hằng tháng quy định tại khoản 1 Điều này, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Dự kiến tổng kinh phí phụ cấp chi trả: 246.119.350/tháng; 3.169.432.200 đ/năm (giảm so với kinh phí trước sáp nhập 160.153.800 đồng/năm).

- Số lượng sắp xếp diện tinh giản: Thực hiện theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP.

## **IX. PHƯƠNG ÁN BÀN GIAO TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, HỒ SƠ, NHIỆM VỤ**

1. Các cơ quan chuyên môn liên quan hướng dẫn các tổ chức đảng, Mặt trận và các chi hội đoàn thể, người hoạt động không chuyên trách ở thôn thực hiện bàn giao tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu, nhiệm vụ đang thực hiện (kèm biên bản) ngay sau khi có tổ chức đảng, Mặt trận và các chi hội đoàn thể, người hoạt động không chuyên trách mới, có sự chứng kiến của đại diện của Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ xã và đại diện nhân dân.

2. Phương án sắp xếp sử dụng các nhà văn hoá

- Thực trạng: Hầu hết các nhà văn hoá thôn đã được đầu tư xây dựng cơ bản theo tiêu chuẩn. Tuy nhiên còn 05 nhà văn hoá chưa có diện tích đất, 02 nhà văn hoá diện tích nhà nhỏ tạm bợ (Đồng Chay, Quảng Phúc).

- Tiêu chí lựa chọn nhà văn hoá thôn sau sáp nhập

Đảm bảo diện tích, cơ sở vật chất sinh hoạt cho số hộ dân; đảm bảo khoảng cách trung tâm của toàn thôn để nhân dân tiện sinh hoạt; đảm bảo tính lịch sử lâu đời của vị trí trung tâm, gắn liền với các di tích lịch sử, lễ hội lớn của thôn sau sáp nhập.

- Dự kiến nhà văn hoá thôn

STT	Tên thôn	Diện tích đất (trước sáp nhập)	Diện tích nhà (trước sáp nhập)	Dự kiến lựa chọn Nhà văn hoá trung tâm thôn
1	Thôn Xuân Hòa	0	350 m <sup>2</sup>	Hòa Trung
2	Thôn Hòa Trung	4000	261 m <sup>2</sup>	
3	Thôn Phú Yên	0	230 m <sup>2</sup>	Phú Yên
4	Thôn Quảng Phúc	0	70 m <sup>2</sup>	
5	Thôn Việt Yên	0	295 m <sup>2</sup>	Việt Yên
6	Thôn Việt Hòa	0	120 m <sup>2</sup>	
7	Thôn Mít Mái	600	300 m <sup>2</sup>	Bãi
8	Thôn Muối	1451	230 m <sup>2</sup>	
11	Thôn Bãi	500	220 m <sup>2</sup>	
9	Thôn Quýt	2083	250 m <sup>2</sup>	Quýt
10	Thôn Chóng	988	220 m <sup>2</sup>	
12	Thôn Muồng Voi	1950	288 m <sup>2</sup>	Muồng Voi
13	Thôn Muồng Cháu	699	180 m <sup>2</sup>	
14	Thôn Rùa	1200	180 m <sup>2</sup>	Rùa
15	Thôn Xoan	752	288 m <sup>2</sup>	
16	Thôn Nghe	1039	288 m <sup>2</sup>	
17	Bặn	2000	184 m <sup>2</sup>	Bặn
18	Thôn Mồ Đồi	957	180 m <sup>2</sup>	
19	Đồng Chay	755	71 m <sup>2</sup>	
20	Thôn Bón	640	288 m <sup>2</sup>	Đa Cuồng
21	Thôn Muồng Phú Vàng	1109	261 m <sup>2</sup>	
22	Thôn Đa Cuồng	1572	288 m <sup>2</sup>	

## X. PHƯƠNG ÁN CÔNG KHAI THÔNG TIN

- UBND xã có trách nhiệm công khai Đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân bằng hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở để làm cơ sở hoàn thiện hồ sơ trình Hội

đồng nhân dân cấp xã xem xét, quyết định; thời gian lấy ý kiến tối thiểu là 07 ngày làm việc.

- Hình thức công khai:

+ Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử xã Yên Bài;

+ Niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc bảng tin công cộng tại địa phương;

+ Thông báo qua hệ thống phát thanh, các cuộc họp, hội nghị;

+ Cung cấp thông tin qua phương tiện thông tin đại chúng.

## **XI. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đánh giá tác động khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã**

#### **1.1. Tác động tích cực**

Việc sắp xếp các thôn có ý nghĩa trong việc nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính, góp phần giải quyết khó khăn trong công tác quản lý Nhà nước, củng cố và tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương. Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn (Cơ sở thôn) sẽ tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng; tư duy của đội ngũ cơ sở thôn cũng sẽ thay đổi tích cực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Bên cạnh đó, công tác quản lý Nhà nước được thực hiện tốt hơn, các thủ tục hành chính được cải cách, đơn giản hóa gắn với xây dựng bộ phận tiếp nhận trả kết quả ở các phường đảm bảo minh bạch, đơn giản, hiệu quả và thân thiện; giải quyết công việc nhanh, hiệu quả hơn, giảm áp lực cho các dịch vụ hành chính công.

#### **1.2. Tác động tiêu cực**

- Việc sắp xếp các thôn ít nhiều tác động đến tâm tư, nguyện vọng của một bộ phận người dân theo cộng đồng dân cư đã sinh sống, làm việc ổn định trong thời gian dài theo tên đơn vị thôn cũ.

- Đối tượng và quy mô thực hiện quản lý nhà nước mở rộng và có tính chất phức tạp; năng lực một bộ phận người hoạt động không chuyên trách thôn chưa thể đáp ứng ngay với công việc, yêu cầu của công tác quản lý nhà nước trong tình hình mới.

#### **1.3. Giải pháp**

Tập trung xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh thường xuyên kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội.

Rà soát đội ngũ cán bộ cơ sở thôn; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới phù hợp với chức năng, địa bàn quản lý sau khi thành lập; đồng thời phục vụ người dân được tốt hơn.

Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền và triển khai việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi tên gọi thôn (nếu có).

## **2. Tác động về kinh tế - xã hội**

### **2.1. Tác động tích cực**

Việc sắp xếp sáp nhập thôn có quy mô nhỏ, không bảo đảm tiêu chuẩn quy định sẽ khắc phục tình trạng: phân tán nguồn lực; không khai thác được hết tiềm năng, chia cắt không gian phát triển; gây khó khăn trong lập kế hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội cũng như kế hoạch phát triển vùng.

- Giảm chi phí, ngân sách chi trả cho cán bộ cơ sở thôn
- Tập trung được nguồn lực đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng. Hạn chế tới đa tình trạng đầu tư dàn trải, kém chất lượng, giảm hiệu quả của ngân sách cho đầu tư.
- Tạo nhiều cơ hội thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế của địa phương, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động hợp lý; thay đổi sự phân bố dân cư phù hợp theo quy hoạch.
- Địa giới thôn được mở rộng góp phần làm tăng giá trị sử dụng của đất đai, tạo ra những ngành nghề và việc làm mới, nâng cao giá trị lao động, tạo môi trường ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra nhiều cơ hội việc làm và thu nhập tốt cho người lao động.
- Việc sáp nhập thôn cùng yếu tố đặc thù (vùng dân tộc thiểu số) sẽ tạo một cộng đồng văn hoá, xã hội tương đồng, tối ưu việc bảo tồn bản sắc và phát triển văn hoá. Quá trình này không làm mất đi văn hóa làng xã mà giúp mở rộng không gian, tập trung nguồn lực phát triển kinh tế-văn hóa, tạo ra các vùng văn hoá Mường và nâng cao hiệu quả quản lý, du lịch địa phương.

### **2.2. Tác động tiêu cực**

- Bên cạnh những tích cực mang lại, việc sắp xếp, xử lý các nhà văn hoá thôn còn bất cập khi diện tích nhà văn hoá hiện có chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho mô hình thôn mới, đòi hỏi phải xây dựng mới, quy hoạch lại.

- Việc sáp nhập thôn ảnh hưởng một phần đến tập tục, phong tục tập quán, hương ước riêng của từng làng, ảnh hưởng đến tâm lý một bộ phận người dân.

### **2.3. Giải pháp**

- Lập kế hoạch, dự toán, cấp bổ sung kinh phí phục vụ việc cải tạo, chuyển đổi công năng, nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng mục đích sử dụng mới. Kiểm tra các công trình nhà văn hoá dôi dư, có phương án chuyển đổi công năng và bàn giao cho các xóm, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ở thôn quản lý, sử dụng.

- Tiếp tục tăng cường công tác bảo tồn giữ gìn giá trị văn hoá truyền thống, tập tục phong tục riêng; bảo tồn các di tích lịch sử, các lễ hội hiện có; đồng thời dành nguồn lực đầu tư tốt việc phát triển không gian văn hoá mở để phù hợp với thực tiễn.

## **3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội**

### **3.1. Tác động tích cực**

Việc sáp nhập thôn sẽ làm cho diện tích thôn mới được mở rộng, lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ của thôn được tập trung đông hơn. Địa bàn rộng cũng sẽ thuận lợi cho công tác xây dựng kế hoạch quân sự địa phương (nếu có chiến tranh xảy ra), đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn. Cùng với đó, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tuyên truyền về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhanh chóng, thống nhất, hiệu quả hơn; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về quốc phòng, an ninh chặt chẽ hơn.

### **3.2. Tác động tiêu cực**

Việc sáp nhập bước đầu sẽ ảnh hưởng đến việc kiểm soát tội phạm, bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội gặp nhiều khó khăn do mở rộng phạm vi quản lý. Vì vậy, đòi hỏi lực lượng công an phải tăng cường công tác quản lý trên địa bàn.

### **3.3. Giải pháp**

Khi triển khai chủ trương sáp nhập thôn cần làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đến Nhân dân để nhận được sự đồng tình, ủng hộ, qua đó, đảm bảo tình hình an ninh trật tự được giữ vững, không phát sinh các điểm nóng, vụ việc phức tạp. Kiện toàn và duy trì hoạt động các mô hình an ninh tự quản ở cơ sở cũng như đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Ngoài ra, đội ngũ công an

viên vẫn tiếp tục là hạt nhân trong nắm bắt tình hình an ninh trật tự ở cơ sở, cũng như kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh. Tăng cường công tác tập huấn về nghiệp vụ cho công an viên cấp cơ sở.

#### **4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công**

##### **4.1. Tác động tích cực**

Việc sắp xếp sáp nhập thôn đảm bảo thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, hoàn toàn phù hợp với yêu cầu thực tiễn, gắn liền với thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và thực hiện chế độ tiền lương mới (giảm được đầu mối cơ quan hành chính Nhà nước, cụ thể là cấp xã). Công tác quản lý Nhà nước, cung cấp dịch vụ công cho người dân cũng như thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương theo mô hình thôn mới sẽ đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả.

##### **4.2. Tác động tiêu cực**

- Việc quản lý thôn quy mô rộng hơn so với trước đây có thể phát sinh một số hạn chế, bất cập trong việc quản lý như: công tác quy hoạch, tệ nạn xã hội gia tăng, tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội,... là những thách thức trong công tác quản lý Nhà nước.

- Đòi hỏi phải có thêm thời gian và kinh phí để chuyển đổi hồ sơ, giấy tờ liên quan giữa thôn mới và thôn cũ.

##### **4.3. Giải pháp**

Chủ động tăng cường nghiệp vụ đối với công chức viên chức thực hiện đảm bảo các thủ tục hành chính và dịch vụ công đáp ứng khi người dân đến làm việc.

#### **5. Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện sắp xếp thôn**

##### **5.1. Những thuận lợi**

- Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch; Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ ban hành các Văn bản hướng dẫn thực hiện, như vậy đã cơ bản đầy đủ căn cứ pháp lý để triển khai sắp xếp sáp nhập thôn.

- Đảng uỷ, HĐND, UBND xã tập trung chỉ đạo đồng bộ trên toàn hệ thống chính trị, tổ chức định hướng cho công tác thông tin, tuyên truyền đến từng hộ gia đình về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính, do đó tạo được sự ủng hộ, đồng thuận cao của đại đa số nhân dân tại địa phương.

- UBND xã chủ động tổ chức xây dựng quy hoạch phù hợp với tình hình mới, tạo điều kiện tập trung các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên; đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; định hướng thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa; nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước; tinh gọn bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách.

## **5.2. Những khó khăn, vướng mắc**

- Việc sắp xếp sáp nhập thôn là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước; phải thực hiện qua nhiều bước theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thời gian thực hiện trong thời gian ngắn.

- Sau khi sắp xếp sáp nhập thôn sẽ có một bộ phận người hoạt động không chuyên trách thôn nghỉ do dôi dư ảnh hưởng đến tâm lý.

- Quy mô thôn mới rộng và phức tạp hơn đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải đáp ứng được yêu cầu mới.

## **5.3. Giải pháp**

- Sắp xếp lại đội ngũ lãnh đạo quản lý, giữ nguyên các chức danh, vị trí việc làm, đáp ứng các công việc một cách ổn định, không làm xáo trộn trên từng vị trí công việc theo quy định.

- Phát triển nhanh, toàn diện, bền vững các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, Đảng viên và Nhân dân về chủ trương, phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng, điều kiện, trang thiết bị làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo lộ trình.

- Ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giao thông, thủy lợi, làng nghề truyền thống.

- Tiếp tục quan tâm, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, gắn với các lễ hội trên địa bàn các xã trong diện sắp xếp.

## **6. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án**

Nguồn kinh phí thực hiện các nội dung của Đề án được bố trí từ ngân sách cấp xã.

## **7. Kết luận**

Việc sắp xếp sáp nhập thôn trên địa bàn xã Yên Bài nhằm cụ thể hóa chủ trương tiếp tục đổi mới theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Việc sắp xếp sáp nhập các thôn trên địa bàn xã Yên Bài đã đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn tại địa phương góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả của chính quyền cơ sở, tinh giản biên chế, giảm gánh nặng cho ngân sách Nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn để phục vụ Nhân dân tốt hơn. Bên cạnh đó, việc sắp xếp sáp nhập thôn tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, khoáng sản để phát triển; tránh đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế.

Việc sắp xếp tinh giản bộ máy, người hoạt động không chuyên trách là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cá nhân,... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

## **X. THẨM QUYỀN, HỒ SƠ VÀ TRÌNH TỰ TRÌNH QUYẾT ĐỊNH**

UBND xã xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại các thôn chịu tác động trực tiếp; báo cáo Đảng ủy xã; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hoàn thiện hồ sơ; trình HĐND xã xem xét, quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn theo thẩm quyền quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND của HĐND Thành phố và các quy định pháp luật có liên quan.

Hồ sơ trình gồm HĐND xã gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố, gồm các nội dung chủ yếu: sự cần thiết; hiện trạng quy mô số hộ gia đình; phương án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại; tên gọi của thôn, tổ dân phố; điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; phương án bố trí, giải quyết đối với người hoạt động không chuyên trách; phương án bàn giao tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu, nhiệm vụ đang thực hiện; phương án công khai thông tin để bảo đảm ổn định hoạt động của cộng đồng dân cư và không làm gián đoạn việc giải quyết công việc liên quan đến Nhân dân;
- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân;
- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã.
- Các tài liệu khác có liên quan.

## **XI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

<b>Giai đoạn</b>	<b>Thời gian dự kiến</b>	<b>Nội dung chủ yếu</b>	<b>Cơ quan chủ trì/phối hợp</b>
Rà soát, xây dựng phương án	Xong trước 10/06/2026	Rà soát số liệu, ranh giới, dân cư, nhân sự, cơ sở vật chất; xây dựng dự thảo Đề án	UBND xã; phòng chuyên môn được phân công làm đầu mối
Lấy ý kiến Nhân dân	Xong trước 22/6/2026	Công khai phương án; tổ chức hội nghị/phát phiếu; tổng hợp, tiếp thu, giải trình	UBND xã; MTTQ; thôn
Trình HĐND xã/phường	Xong trước 30/6/2026	Hoàn thiện hồ sơ; trình kỳ họp HĐND xã xem xét, quyết định	UBND xã; Văn phòng HĐND và UBND, Văn hoá – Xã hội
Tổ chức thực hiện	Xong trước 10/7/2026	Công bố nghị quyết; kiện toàn tổ chức, nhân sự; bàn giao hồ sơ, tài sản; cập nhật dữ liệu	UBND xã và các cơ quan liên quan

## **XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân xã**

Chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Đề án; tổ chức rà soát hiện trạng, số liệu dân cư, số hộ, ranh giới, thiết chế văn hóa, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách; chỉ đạo việc lấy ý kiến Nhân dân, tổng hợp, tiếp thu,

giải trình ý kiến; hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền; tổ chức công bố, triển khai thực hiện sau khi Nghị quyết được thông qua.

## **2. Văn phòng HĐND và UBND xã**

Tham mưu chương trình, hồ sơ trình HĐND xã; rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày tờ trình, dự thảo nghị quyết, phụ lục kèm nghị quyết; phối hợp chuẩn bị kỳ họp, công bố, lưu trữ hồ sơ, theo dõi tiến độ thực hiện nghị quyết sau khi được thông qua.

## **3. Phòng Văn hoá – Xã hội**

Làm đầu mối tham mưu UBND xã về lĩnh vực thôn và người hoạt động không chuyên trách ở thôn; chủ trì tổng hợp hồ sơ Đề án; tham mưu kế hoạch, tờ trình, dự thảo nghị quyết; tổng hợp số lượng thôn trước và sau sắp xếp; tham mưu phương án bố trí, kiện toàn người hoạt động không chuyên trách; rà soát yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, thiết chế văn hóa, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng; tham mưu việc đặt tên, đổi tên thôn.

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp sáp nhập thôn và người hoạt động không chuyên trách ở thôn; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn khi thực hiện sắp xếp sáp nhập;

- Chủ trì hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn do dôi dư đảm bảo đúng theo quy định.

- Rà soát yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, thiết chế văn hóa, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng; tham mưu việc đặt tên, đổi tên thôn.

- Hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn; tổng hợp và lập báo cáo kết quả tiếp thu, lấy ý kiến, giải trình ý kiến nhân dân trên địa bàn trình HĐND xã thông qua nội dung sắp xếp; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ).

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với Ban xây dựng Đảng, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp, sáp nhập thôn.

## **4. Phòng Kinh tế**

- Phối hợp rà soát ranh giới thôn; lập sơ đồ, bản đồ hiện trạng và phương án ranh giới sau sắp xếp; đánh giá sự phù hợp về giao thông, hạ tầng kỹ thuật, khu dân cư, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng;.

- Tham mưu phương án quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công, thiết chế văn hóa, hạ tầng kỹ thuật có liên quan sau sắp xếp; Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các thôn thực hiện sáp nhập sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát đất đai, tài sản khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Trên cơ sở Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan, Phòng Kinh tế phối hợp với các phòng, ban, tham mưu cho UBND xã bố trí kinh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp, sáp nhập thôn như: Tuyên truyền, vận động công tác tổ chức lấy ý kiến cử tri.

### **5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp**

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức đa dạng đến toàn thể nhân dân nắm được chủ trương sáp nhập thôn.

- Phối hợp trong công tác lấy ý kiến cử tri về nội dung liên quan đến sáp nhập thôn.

### **6. Các phòng, ban, ngành, địa phương có liên quan**

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi thôn do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

### **7. Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức chính trị**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân; tham gia tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình; giám sát việc thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; tổng hợp tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân để UBND xã tiếp thu, giải trình.

- Các tổ chức chính trị phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận với phương án sắp xếp; (Hội Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên) tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể các hội viên và nhân dân chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sáp nhập, làm cho người dân hiểu rõ lợi ích lâu dài để tạo đồng thuận, phối hợp tổ chức lấy ý kiến nhân dân, ý kiến cử tri đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, minh bạch; tổ chức giám sát quy trình dân chủ, kịp thời phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân và phối hợp rà soát sắp xếp kiện toàn nhân sự thôn, các Ban công tác mặt trận,

các chi hội thôn sau sáp nhập; rà soát, kiện toàn chi hội, chi đoàn ở thôn sau sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với địa bàn dân cư mới

### **8 Công an xã**

Phối hợp rà soát số hộ, dân số, biến động dân cư, địa bàn quản lý, tình hình an ninh trật tự; đánh giá tác động của phương án sắp xếp đến công tác quản lý dân cư, phòng cháy, chữa cháy, an ninh cơ sở, trật tự đô thị, trật tự công cộng; tham gia ý kiến đối với phương án ranh giới thôn sau sắp xếp; đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình tổ chức lấy ý kiến nhân dân.

### **9. Cấp ủy chi bộ, Trưởng ban công tác mặt trận, Trưởng thôn các thôn**

- Tổ chức tuyên truyền đến đảng viên và nhân dân về thực hiện Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn trong thời gian tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo thôn; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các thôn; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- Ủy ban nhân dân xã chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do sáp nhập thôn và đổi tên (nếu có). Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Quyết định của UBND Thành phố có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở Ủy ban nhân dân xã thông báo đến các thôn và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

### **XIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đảng ủy xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc sắp xếp thôn trên địa bàn;

- HĐND xã xem xét, quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn trên địa bàn theo thẩm quyền;

- UBND Thành phố, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; tiếp tục rà soát bố trí nguồn đầu tư xây dựng, tu bổ các nhà văn hoá để đảm bảo nhu cầu sinh hoạt của nhân dân sau sáp nhập.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn của Ủy ban nhân dân xã Yên Bài./.

***Nơi nhận:***

- Thành ủy Hà Nội;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Ban Tổ chức Thành ủy Hà Nội;
- Sở Nội vụ Hà Nội;
- Thường trực, BTV Đảng ủy;
- Trường trực HĐND, UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Tùng**